

Bản án số: 48/2023/HS-ST
Ngày 10/7/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM ĐƯỜNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hồ Thị Tuyết

Các hội thẩm nhân dân: Ông Tần A Nao

Ông Nguyễn Văn Tịnh

- Thư ký phiên tòa: Ông Sùng A Thắng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tam Đường

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đường tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Tính - Kiểm sát viên

Ngày 10 tháng 7 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 48/2023/TLST-HS ngày 16 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2022/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hoàng Thanh H** Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam;

Sinh ngày 12/10/1980; Tại: HH, Thái Bình;

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Bản HP, xã BB, huyện TĐ, tỉnh Lai Châu; Quốc tịch: Việt Nam; Dân Tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 5/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Hoàng Văn TH, đã chết, con bà Hoàng Thị CH, sinh năm 1960. Gia đình bị cáo có 03 anh em ruột. Bị cáo là con thứ nhất trong gia đình. Vợ: Nguyễn Thị TH, sinh năm 1982, con: 03 người con, con lớn sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2020; Tiền án: Có 01 tiền án, ngày 05/01/2023, Hoàng Thanh H bị Tòa án nhân dân thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38, Điều 54 Bộ luật Hình sự xử phạt 04 tháng 25 ngày tù về tội “Đánh bạc” theo Bản án số 08/2023/HS-ST. Do thời hạn phạt tù bằng thời gian đã bị tạm giam, bị cáo được trả tự do ngay tại phiên tòa. Hiện bị cáo chưa được xóa án tích đối với bản án trên; Tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06/4/2023 đến ngày 12/4/2023 bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã BB, huyện TĐ, tỉnh Lai Châu cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Lò Văn Ng, sinh năm 1991. Địa chỉ: Bản PP, xã BL, huyện TĐ, tỉnh Lai Châu (Vắng mặt có lý do)

2. Anh Lò Văn O, sinh năm 1988. Địa chỉ: Bản CN, xã NT, huyện TĐ, tỉnh Lai Châu (có mặt)

3. Anh Lò Văn Ng1, sinh năm 1983. Địa chỉ: Bản NH, xã NT, huyện TĐ, tỉnh Lai Châu (Vắng mặt có lý do)

4. Anh Lò Văn K, sinh năm 1984. Địa chỉ: Bản NL, xã NT, huyện TĐ, tỉnh Lai Châu (Vắng mặt có lý do)

5. Ông Lò Văn Ch, sinh năm 1969. Địa chỉ: Bản PG, xã NT, huyện TĐ, tỉnh Lai Châu (Vắng mặt có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Hoàng Thanh H, sinh ngày 12/10/1980, trú tại bản HP, xã BB, huyện TĐ, có 01 tiền án về tội “Đánh bạc”. Khoảng 22 giờ ngày 05/4/2023, H đi viếng đám ma tại nhà ông Lò Văn Ch ở bản PG, xã NT, huyện TĐ. Khi đi, H mang theo số tiền 3.200.000 đồng, là tiền của H dùng để mua lợn giống. Tại nhà ông Ch, H thấy có nhiều người đang đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền Việt Nam đồng dưới hình thức chơi “Xóc đĩa”. Sau khi lấy 100.000 đồng viếng đám ma, H bỏ ra số tiền 1.000.000 đồng tham gia đánh bạc. Khi mới chơi, H là người cầm cái, H nhờ Lò Văn O (sinh năm 1988, trú tại bản CN, xã NT, huyện TĐ) thu tiền hộ (thu của người thua, trả cho người thắng). Lúc sau, một người đàn ông tên “Nức” cầm cái, còn H là người chơi. Quá trình H đánh bạc có Lò Văn Ng (sinh năm 1991, trú tại bản PP, xã BL, huyện TĐ), Lò Văn Ng (sinh năm 1983, trú tại bản NH, xã NT, huyện TĐ), Lò Văn K (sinh năm 1984, trú tại bản NL, xã NT, huyện TĐ) và khoảng 5-6 người khác tham gia chơi cùng.

Về hình thức đánh bạc, H và những người chơi thỏa thuận như sau: dùng một chiếc đĩa sứ đựng 4 (bốn) quân vị làm bằng vỏ bao thuốc lá Thăng Long, một mặt trắng một mặt vàng rồi úp một chiếc bát sứ lên trên dùng tay giữ chặt đĩa, bát xóc. Người cầm cái là người xóc rồi đặt chiếc đĩa xuống chiếu cho những người chơi để đoán đặt cược. Những người chơi sẽ đặt tiền cược bên cửa “chẵn” hoặc cửa “lẻ”. Khi mở bát nếu 04 quân vị có số vàng hoặc mặt trắng ngửa lên là 02 hoặc 04 thì ván bạc là “chẵn”, người đặt tiền cược cửa “chẵn” thắng cược, người đặt tiền cược cửa “lẻ” thua cược. Ngược lại, khi mở bát nếu 04 quân vị có số mặt vàng hoặc mặt trắng ngửa lên là 01 hoặc 03 thì ván bạc là “lẻ”, người đặt tiền cược cửa “lẻ” thắng cược, người đặt tiền cược cửa “chẵn” bị thua cược. Mỗi ván, người chơi đặt tiền cược tối thiểu số tiền 10.000 đồng trở lên và mức tối đa là số tiền 100.000 đồng. Người chơi đặt cược với người cầm cái, nếu thua thì số tiền cược sẽ trả cho người cầm cái, nếu thắng thì người cầm cái phải trả tiền cho người chơi theo tỷ lệ “1:1”.

Hoàng Thanh H đánh bạc cùng với những người chơi đến 00 giờ 47 phút ngày 06/4/2023 thì bị Công an huyện TĐ phát hiện, bắt quả tang. Vật chứng thu

giữ trên chiếu bạc là số tiền 2.800.000 đồng, 01 đĩa bằng sứ màu trắng, 01 bát bằng sứ màu trắng, 04 quân vị hình tròn, 01 chiếu nhựa. Ngoài ra:

- Thu giữ trong túi quần sau bên trái của Lò Văn O số tiền 400.000 đồng, O khai đây là tiền những người chơi thắng bạc cho O. Ngoài ra, thu giữ trong ví để ở túi quần trước bên phải của O số tiền 500.000 đồng, O khai đây là tiền vợ O đưa cho để sử dụng khi có việc cần, không dùng để đánh bạc.

- Thu giữ trong túi quần sau bên phải Hoàng Thanh H số tiền 2.100.000 đồng, H khai đây là tiền dùng để mua lợn giống không dùng vào việc đánh bạc.

- Thu giữ trong ví để ở túi quần sau bên phải Lò Văn Ng (sinh năm 1991) số tiền 2.040.000 đồng, Ng khai đây là tiền dùng cho sinh hoạt gia đình không dùng vào việc đánh bạc.

Tổng số tiền đánh bạc của Hoàng Thanh H và những người chơi là 3.200.000 đồng. Trong đó, H sử dụng số tiền 1.000.000 đồng để đánh bạc, Lò Văn Ng (sinh năm 1991) sử dụng số tiền 800.000 đồng để đánh bạc, Lò Văn Ng (sinh năm 1983) sử dụng số tiền 50.000 đồng để đánh bạc, Lò Văn K sử dụng số tiền 30.000 đồng để đánh bạc. Những người chơi khác đã bỏ chạy khi Công an huyện TĐ bắt quả tang nên không xác định được số tiền sử dụng để đánh bạc.

Tại bản Kết luận giám định số 423/KL-KTHS ngày 11/4/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: số tiền 2.800.000 đồng tiền Việt Nam gửi giám định là tiền thật.

Tại bản Kết luận giám định số 424/KL-KTHS ngày 10/4/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: 02 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 100.000 đồng, 04 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 50.000 đồng gửi giám định đều là tiền thật.

Bản cáo trạng số 39/CT-VKSTĐ, ngày 16/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TĐ truy tố bị cáo Hoàng Thanh H về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về kết luận điều tra và bản cáo trạng nêu trên.

Quá trình điều tra và trong đơn xin xét xử vắng mặt, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Lò Văn Ng, Lò Văn Ng, Lò Văn K, Lò Văn Ch giữ nguyên lời khai như trong quá trình điều tra, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Ông Lò Văn Ch đề nghị Hội đồng xét xử trả lại 01 đĩa sứ màu trắng có hoa văn, 01 bát sứ màu trắng, 01 chiếu nhựa. Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Lò Văn O đề nghị Hội đồng xét xử trả lại số tiền 500.000 đồng. Ngoài ra những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì thêm.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát huyện TĐ giữ nguyên quan điểm truy tố của mình đồng thời phân tích, đánh giá toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hoàng Thanh H phạm tội "Đánh bạc". Về hình phạt: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Hoàng Thanh H từ 06 tháng đến 12 tháng tù, khấu trừ 06 ngày tạm giữ, ấn định hình phạt tù còn lại, thời hạn tù tính

từ ngày bị cáo đến cơ sở giam giữ chấp hành hình phạt tù. Áp dụng khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Về vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu sung Ngân sách nhà nước: Số tiền 3.200.000 đồng. Tịch thu tiêu hủy: 04 quân vị hình tròn. Trả lại cho ông Lò Văn Ch: 01 đĩa sứ màu trắng có hoa văn, 01 bát sứ màu trắng, 01 chiếu nhựa. Trả lại cho Lò Văn O: Số tiền 500.000 đồng. Trả lại cho Lò Văn Ng, sinh năm 1991: Số tiền 2.040.000 đồng. Đối với số tiền 2.100.000 đồng tạm giữ của bị cáo Hoàng Thanh H, trong đó tạm giữ 200.000 đồng để đảm bảo thi hành án, trả lại cho bị cáo Hoàng Thanh H số tiền 1.900.000 đồng. Bị cáo Hoàng Thanh Hoà phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Hoàng Thanh Hoà không có ý kiến tranh luận đối với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TĐ.

Tại lời nói sau cùng bị cáo Hoàng Thanh Hoà xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện TĐ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TĐ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Tại phiên tòa hôm nay cũng như quá trình điều tra bị cáo Hoàng Thanh Hoà đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ. Như vậy đã có đủ căn cứ khẳng định: Hoàng Thanh H có 01 tiền án về tội “Đánh bạc”. Hồi 00 giờ 47 phút ngày 06/4/2023, tại bản PG, xã NT, huyện TĐ, tỉnh Lai Châu, Hoàng Thanh H đang thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức chơi “Xóc đĩa” sát phạt nhau số tiền 3.200.000 đồng cùng với Lò Văn O, Lò Văn Ng (sinh năm 1991), Lò Văn Ng (sinh năm 1983) và Lò Văn K thì bị Công an huyện TĐ phát hiện bắt quả tang. Vật chứng thu giữ trên chiếu bạc là số tiền 2.800.000 đồng, 01 đĩa bằng sứ màu trắng, 01 bát bằng sứ màu trắng, 04 quân vị hình tròn, 01 chiếu nhựa, thu giữ trên người O số tiền 400.000 đồng do đánh bạc mà có.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến trật tự công cộng, vi phạm nếp sống văn minh, ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi đánh bạc là bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện. Như vậy, đủ cơ sở để khẳng định hành vi của bị cáo Hoàng Thanh Hoà đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy

định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự. Vì vậy, quan điểm xử lý trách nhiệm hình sự của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là hoàn toàn có cơ sở, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị kết án về tội Đánh bạc chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để răn đe, giáo dục bị cáo, cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung. Tuy nhiên, theo các tài liệu chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo làm nghề tự do, thu nhập không ổn định. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm a, b khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Đối với số tiền 3.200.000 đồng trong đó có 2.800.000 đồng thu trên chiếu bạc và 400.000 đồng thu giữ trên người của Lò Văn O là đây là tiền do phạm tội mà có nên cần tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

- Đối với 04 quân vị hình tròn là công cụ để thực hiện hành vi phạm tội và vật không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 01 đĩa sứ màu trắng có hoa văn, 01 bát sứ màu trắng, 01 chiếu nhựa là tài sản hợp pháp của ông Lò Văn Ch nên cần trả lại cho ông Lò Văn Ch.

- Đối với số tiền 500.000 đồng thu giữ của anh Lò Văn O, là tiền hợp pháp của anh Lò Văn O, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho anh Lò Văn O.

- Đối với số tiền 2.040.000 đồng thu giữ của anh Lò Văn Ng (sinh năm 1991), là tiền hợp pháp của anh Ngân không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho Lò Văn Ng.

- Đối với số tiền 2.100.000 đồng thu giữ của bị cáo Hoàng Thanh Hoà là tiền hợp pháp của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội. Tuy nhiên, bị cáo còn phải thi hành khoản tiền án phí nên cần tiếp tục tạm giữ 200.000 đồng để đảm bảo thi hành án, trả lại cho bị cáo Hoàng Thanh H số tiền 1.900.000 đồng.

[6] Những vấn đề liên quan:

Đối với Lò Văn O, Lò Văn Ng (sinh năm 1991), Lò Văn Ng (sinh năm 1983), Lò Văn K có hành vi đánh bạc cùng với Hoàng Thanh H. Do tổng số tiền đánh bạc dưới 5.000.000 đồng, O, Ngân (sinh năm 1991), Ngân (sinh năm 1983)

và Kèo chưa có tiền án, tiền sự. Do vậy, Công an huyện TĐ ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Lò Văn O, Lò Văn Ng (sinh năm 1991), Lò Văn Ng (sinh năm 1983), Lò Văn K là đúng quy định.

Đối với người đàn ông tên “Nức” và những người khác tham gia đánh bạc đã bỏ chạy. Hòa, O, Ngân (sinh năm 1991), Ngân (sinh năm 1983) và Kèo khai không rõ lai lịch của những người này. Do đó, Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, xử lý.

Đối với ông Lò Văn Ch, bà Lò Thị Pánh (vợ ông Ch) là chủ sở hữu ngôi nhà Hoàng Thanh H và những người chơi sử dụng để đánh bạc. Quá trình điều tra xác định, ông Ch và bà Pánh không biết việc có người đánh bạc trong ngôi nhà của mình. Do vậy, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với ông Lò Văn Ch, bà Lò Thị Pánh là đúng quy định.

[7] Về án phí:

Theo quy định tại Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Hoàng Thanh H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; điểm a, b khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106, Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Thanh H phạm tội “Đánh bạc”

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Hoàng Thanh H 07 (Bảy) tháng tù, được khấu trừ 06 (Sáu) ngày bị tạm giữ, bị cáo còn phải chấp hành 06 (sáu) tháng 24 (hai mươi bốn) ngày tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo đến cơ sở giam giữ để chấp hành hình phạt tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về vật chứng của vụ án:

Tịch thu sung Ngân sách nhà nước: Số tiền 3.200.000 đồng.

Tịch thu tiêu hủy: 04 quân vị hình tròn.

Trả lại cho ông Lò Văn Ch: 01 đĩa sứ màu trắng có hoa văn, 01 bát sứ màu trắng, 01 chiếu nhựa.

Trả lại cho anh Lò Văn O: Số tiền 500.000 đồng.

Trả lại cho anh Lò Văn Ng, sinh năm 1991: Số tiền 2.040.000 đồng.

Tiếp tục tạm giữ số tiền 200.000 đồng của bị cáo Hoàng Thanh H để đảm bảo thi hành án, số tiền còn lại là 1.900.000 đồng trả lại cho bị cáo Hoàng Thanh H.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 16 giờ 20 phút ngày 16/6/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện TĐ với Chi Cục thi hành án dân sự huyện TĐ).

4. Về án phí: Bị cáo Hoàng Thanh H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án này, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình lên Tòa án nhân dân cấp trên trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình lên Tòa án nhân dân cấp trên trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện TĐ;
- Chi Cục THADS huyện TĐ;
- Công an huyện TĐ (CQĐT; Cơ quan THAHS;
- Nhà tạm giữ)
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hồ Thị Tuyết